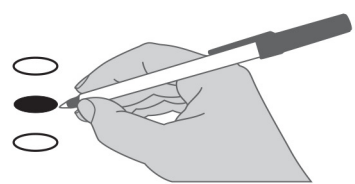


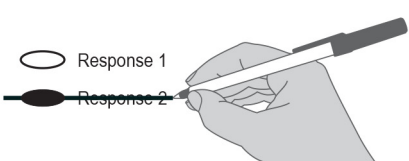
Hướng dẫn

Cách lựa chọn



Dùng bút mực đen để tô kín hình bầu dục kế bên lựa chọn của quý vị.

Cách sửa lỗi



Để sửa lỗi, gạch ngang một hàng qua hết câu trả lời dự luật.

Sau đó quý vị có cơ hội thực hiện lựa chọn khác bằng cách tô kín hình bầu dục khác.



Đừng cắt, xé hoặc làm hỏng lá phiếu.

Khu học Chánh

**Khu học chánh Seattle Số 1**  
**Đề xuất Số 1**  
**Thuế điều hành**

Khu học chánh Seattle Số 1 thỉnh cầu cử tri thông qua đề xuất này để duy trì mức tài trợ cho chương trình giáo dục hiện tại. Theo quy định trong Nghị quyết Số 2015/16-9, đề xuất này sẽ thay thế khoản thuế sắp hết hạn và cho phép Khu học chánh thu các khoản thuế thẳng dư sau đây, trên tất cả các bất động sản chịu thuế trong phạm vi Khu học chánh, để hỗ trợ việc điều hành và các chương trình giáo dục của Khu học chánh:

|                |                         |                 |
|----------------|-------------------------|-----------------|
|                | Mức thuế xấp xỉ/\$1,000 |                 |
| <u>Năm thu</u> | <u>giá trị định giá</u> | <u>Tiền thu</u> |
| 2017           | \$1.38                  | \$229,400,000   |
| 2018           | \$1.44                  | \$250,300,000   |
| 2019           | \$1.53                  | \$278,600,000   |

Đề xuất này có nên được thông qua không?

☐ Có

☐ Không

**Khu học chánh Seattle Số 1**  
**Đề xuất Số 2**  
**Gia hạn thuế vốn cho trường học, công nghệ, và giảng dạy**

Ban giám đốc Khu học chánh Seattle Số 1 đã thông qua Nghị quyết Số 2015/16-10 liên quan đến đề xuất này để tài trợ cho Trường học, Công nghệ, và Chương trình Giảng dạy IV. Đề xuất này sẽ cho phép Khu học chánh thu các khoản thuế thẳng dư sau đây để thay cho thuế Trường học, Công nghệ và Giảng dạy III sắp hết hạn, trên tất cả các bất động sản chịu thuế trong phạm vi Khu học chánh, để xây dựng và hiện đại hóa các cơ sở giáo dục trên toàn Khu học chánh:

|                |                         |                 |
|----------------|-------------------------|-----------------|
|                | Mức thuế xấp xỉ/\$1,000 |                 |
| <u>Năm thu</u> | <u>giá trị định giá</u> | <u>Tiền thu</u> |
| 2017           | \$0.47                  | \$79,216,666    |
| 2018           | \$0.46                  | \$79,216,666    |
| 2019           | \$0.44                  | \$79,216,667    |
| 2020           | \$0.42                  | \$79,216,667    |
| 2021           | \$0.40                  | \$79,216,667    |
| 2022           | \$0.38                  | \$79,216,667    |

Đề xuất này có nên được thông qua không?

☐ Có

☐ Không

Phần Cuối Lá Phiếu